

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 32/2019/TT-BCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2019*

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32 /2019/TT-BCT Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2019

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ.

Điều 1. Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ.

Ký hiệu: QCVN 01:2019/BCT.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 và thay thế Quyết định số 51/2008/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp, Thông tư số 10/2012/TT-BCT ngày 12 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ

thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm và nghiệm thu vật liệu nổ công nghiệp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp; Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Cục kiểm soát thủ tục hành chính Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, PC, ATMT. BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Trần Tuấn Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 01:2019/BCT

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN TRONG SẢN XUẤT, THỬ NGHIỆM, NGHIỆM THU, BẢO QUẢN, VẬN CHUYỂN, SỬ DỤNG, TIÊU HỦY VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP VÀ BẢO QUẢN TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

National technical regulation on safety in the process of producing, testing, performing check and acceptance, storage, transportation, use, disposal of industrial explosive materials and storage of explosive precursors

HÀ NỘI - 2019

## LỜI NÓI ĐẦU

QCVN 01:2019/BCT do Ban soạn thảo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ biên soạn, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp trình duyệt, Bộ Công Thương ban hành theo Thông tư số 32/2019/TT-BCT ngày 21 tháng 11 năm 2019.

Quy chuẩn này thay thế Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp số QCVN 02:2008/BCT và Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm và nghiệm thu vật liệu nổ công nghiệp số QCVN 01:2012/BCT.

## MỤC LỤC

Trang

Lời nói đầu 2

Chương I Quy định chung 6

Điều 1 Phạm vi điều chỉnh 6

Điều 2 Đối tượng áp dụng 6

Điều 3 Tài liệu viện dẫn 6

Điều 4 Giải thích từ ngữ và từ viết tắt 7

Điều 5 Yêu cầu chung 9

Chương II Quy định về kỹ thuật 14

Mục 1 Sản xuất vật liệu nổ công nghiệp 14

Điều 6 Quy định các hạng mục, công trình xây dựng trong khu vực cơ sở sản xuất vật liệu nổ công nghiệp 14

Điều 7 Quy định đối với nhà xưởng sản xuất vật liệu nổ công nghiệp 15

Điều 8 Quy định đối với phòng thí nghiệm, khu vực thử nổ vật liệu nổ công nghiệp 15

Điều 9 Quy định đối với nhà kho 15

Điều 10 Quy định về cấp nhiệt 15

Điều 11 Quy định an toàn về sấy nguyên liệu 16

Điều 12 Quy định an toàn về nghiền nguyên liệu 16

Điều 13 Quy định an toàn về sàng nguyên liệu 16

Điều 14 Quy định an toàn về vận chuyển trong sản xuất vật liệu nổ công nghiệp 16

Điều 15 Quy định về bao gói xuất xưởng vật liệu nổ công nghiệp 16

Điều 16 Quy định về an toàn trong sản xuất thuốc nổ công nghiệp, mìn nổ 18  
Điều 17 Quy định về an toàn trong sản xuất dây nổ 19  
Điều 18 Quy định an toàn trong sản xuất các loại kíp nổ 20  
Điều 19 Quy định về an toàn trong sản xuất dây cháy chậm, dây dẫn tín hiệu nổ 21  
Mục 2 Bảo quản vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ 21  
Điều 20 Quy định chung về bảo quản vật liệu nổ công nghiệp 21  
Điều 21 Quy định về kho vật liệu nổ công nghiệp 22  
Điều 22 Bảo quản vật liệu nổ công nghiệp tại nơi nổ mìn, khi chưa tiến hành nổ mìn 24  
Điều 23 Quy định về bảo quản tiền chất thuốc nổ 25  
Mục 3 Vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp 26  
Điều 24 Quy định chung về vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp 26  
Điều 25 Vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp bằng đường sắt và đường thủy 29  
Điều 26 Vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp bằng xe ô tô, tời, xe thồ, xe súc vật kéo, xe cải tiến bánh cao su (lốp) mềm 31  
Điều 27 Vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp bằng máy bay 32  
Điều 28 Vận chuyển nội bộ vật liệu nổ công nghiệp 32  
Mục 4 Kiểm tra, thử nghiệm, hủy vật liệu nổ công nghiệp 35  
Điều 29 Quy định chung về kiểm tra, thử, hủy vật liệu nổ công nghiệp 35  
Điều 30 Kiểm tra và thử nghiệm vật liệu nổ công nghiệp 35  
Điều 31 Hủy vật liệu nổ công nghiệp 36  
Mục 5 Sử dụng vật liệu nổ công nghiệp 38  
Điều 32 Quy định chung về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp 38  
Điều 33 Quy định về chuẩn bị ngòi mìn, dây kiểm tra, mìn mìn 43  
Điều 34 Quy định an toàn khi áp dụng các phương pháp nổ mìn khác nhau 45  
Điều 35 Quy định về cơ giới hoá việc nạp vật liệu nổ công nghiệp 49  
Điều 36 Quy định về nổ mìn trong hầm lò 50  
Điều 37 Quy định về nổ mìn trên mặt đất 55  
Điều 38 Nổ mìn trong các hoạt động dầu khí 57  
Điều 39 Các loại nổ mìn khác 65  
Mục 6 Quy định về giám sát các ảnh hưởng nổ mìn 73  
Điều 40 Quy định chung 73  
Điều 41 Giám sát chấn động 73  
Điều 42 Giám sát ảnh hưởng tác động sóng xung kích trong không khí 76  
Điều 43 Thiết bị giám sát 77  
Điều 44 Báo cáo kết quả giám sát 77  
Chương III Quy định về quản lý 78  
Điều 45 Quy định về công bố hợp quy 78  
Điều 46 Quy định về nghiệm thu và thử nổ vật liệu nổ công nghiệp 78  
Chương IV Tổ chức thực hiện 80  
Điều 47 Trách nhiệm thực hiện 80  
Điều 48 Hiệu lực thi hành 80  
Phụ lục 1 Phân loại vật liệu nổ công nghiệp 81  
Phụ lục 2 Nội dung kiểm tra, thử nghiệm đối với vật liệu nổ công nghiệp là sản phẩm của dự án nghiên cứu chế thử và sản phẩm nhập khẩu lần đầu 85  
Phụ lục 3 Nội dung kiểm tra, thử nghiệm định kỳ đối với vật liệu nổ công nghiệp sản xuất bình thường sau khi được phép sản xuất (Do Phòng thử nghiệm được chỉ định tiến hành) 91

Phụ lục 4 Nội dung nghiệm thu đối với vật liệu nổ công nghiệp sản xuất để đưa vào lưu thông (Do Phòng thí nghiệm của tổ chức sản xuất vật liệu nổ công nghiệp thực hiện) 98

Phụ lục 5 Quy định về kiểm tra, thử nghiệm và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp (Thực hiện trong quá trình bảo quản tại kho vật liệu nổ công nghiệp) 100

Phụ lục 6 Khoảng cách an toàn đối với nguồn thu phát sóng điện từ tần số radio khi bảo quản, vận chuyển và sử dụng kíp điện 109

Phụ lục 7 Hướng dẫn tính khoảng cách an toàn khi nổ mìn và bảo quản vật liệu nổ công nghiệp 112

Phụ lục 8 Hướng dẫn về thủ tục xuất, nhập kho vật liệu nổ công nghiệp 126

Phụ lục 9 Lý lịch kho vật liệu nổ công nghiệp 129

Phụ lục 10 Quy định về xây dựng, sắp xếp vật liệu nổ công nghiệp; sắp xếp tiền chất thuốc nổ 133

Phụ lục 11 Quy định về chống sét kho, nhà sản xuất, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp và kho tiền chất thuốc nổ 148

Phụ lục 12 Quy định về vận chuyển chung thuốc nổ, kíp nổ trên cùng phương tiện vận chuyển và thùng chứa vật liệu nổ công nghiệp để vận chuyển lên núi cao 152

Phụ lục 13 Quy định về chế độ bảo vệ cơ sở sản xuất, kho vật liệu nổ công nghiệp, kho tiền chất thuốc nổ 156

Phụ lục 14 Mẫu sổ xử lý mìn câm 158

Phụ lục 15 Quy định về các hạng thợ mìn 159

Phụ lục 16 Quy định về phòng cháy và chữa cháy 160

## QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN TRONG SẢN XUẤT, THỬ NGHIỆM, NGHIỆM THU, BẢO QUẢN, VẬN CHUYỂN, SỬ DỤNG, TIÊU HỦY VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP VÀ BẢO QUẢN TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

National technical regulation on safety in the process of producing, testing, performing check and acceptance, storage, transportation, use, disposal of industrial explosive materials and storage of explosive precursors

### CHƯƠNG I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định các yêu cầu về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp; bảo quản tiền chất thuốc nổ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan tới vật liệu nổ công nghiệp, bảo quản tiền chất thuốc nổ trên lãnh thổ Việt Nam và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn trong Quy chuẩn này được áp dụng phiên bản được nêu ở dưới đây. Trường hợp tài liệu viện dẫn đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, áp dụng phiên bản mới nhất.

QCVN 06:2010/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

QCVN 01:2011/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong khai thác than hầm lò.

QCVN 06:2012/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dây dẫn tín hiệu nổ.

QCVN 07:2012/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kíp nổ vi sai phi điện.